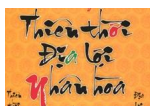


Người xa đã dõ y: Sự thành công của các vận động quốc gia đi sẽ tùy thuộc vào ba yếu tố thiên thời, địa lợi và nhân hòa. Trong bài viết này, tôi chỉ nêu lên yếu tố thiên thời tác động đến nhân chính trị Việt Nam trong thế kỷ 20.



Thiên thời là thời cơ do Thiên đàng đem tới ra với bàn tay của con người hành động theo sự sai khiên của Đấng Tạo hóa. Trong lịch sử của Trung Hoa cổ đại, thiên thời đã giúp cho Lưu Bang, một đình trư nông thích cày bừa ruộng chè, trở thành người khai lập nhà Hán, một triều đại lâu dài nhất của nước Tàu và là niềm hãnh diện của người Hán; thiên thời cũng đã giúp cho một con người du thủ du thực như Chu Nguyên Chương trở thành Minh Thái tổ. Lịch sử Việt Nam hiện đại cũng cho thấy thời cơ đã đem đến một sự nghiệp không có văn hóa cao lên đem lại lãnh đạo và quy định uy của nước Việt Nam trong thời dân chủ đúng theo chủ trương và đường lối của đảng Cộng sản Việt Nam luôn luôn đặt nặng hàng đầu chuyên và xem trí thức không có giá trị bằng một cánh phân:

- Một cán bộ Đệ tam quốc gia của đảng sản phẩm của hành và đảng viên đảng Cộng sản Trung quốc chỉ có trình độ tiểu học đã leo lên ngồi trên ghế Chủ tịch nước Việt Nam Dân Chủ Cộng Hòa kiêm Chủ tịch đảng Cộng sản Việt Nam cho đến mãi mãi: Nguyễn Tấn Thành tức Hồ Chí Minh;
- Một công nhân đường sắt học tiểu học có quy định học tập để nhận của Tổng Bí thư đảng Cộng sản Việt Nam ngay trước mặt ông vua thời Bắc bộ phủ từ năm 1969 đến khi qua đời năm 1986: Lê Duẩn
- Một cai điền điền cao su ở Thủ Đức (Bình Dương) có trình độ tiểu học đã ngồi trên ngai vàng An Nam Quốc Vương: Lê Đức Anh;
- Một thợ thiến heo đã trở thành Tổng thống nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam và Tổng Bí thư đảng Cộng sản Việt Nam: Đỗ Mười;
- Một người đi bộ đời lúc 18 tuổi đã leo lên ngôi vị Tổng Bí thư đảng Cộng sản Việt Nam (đời nhân số 1 của đất nước có 4,000 năm văn hiến): Lê Khả Phiêu;
- Một người dân tộc Choang của Trung Quốc trong tỉnh Quảng Tây đã chiếm ghế Chủ tịch Quốc Hội trong 5 năm và Tổng Bí thư đảng Cộng sản Việt Nam trong 10 năm: Nông Đức Mạnh;
- Một tên vô赖 phá xóm phá làng đã được làm Bộ trưởng bộ Công An của Nội các Phạm văn Đồng trong nhiệm kỳ đầu tiên: Trần Quốc Hoàn;
- Một người trẻ ít học đi làm lao động chân tay ở nước ngoài khi trở về nước được bổ nhiệm làm Bí thư Tỉnh ủy Bắc Giang kiêm Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương đảng Cộng sản Việt Nam: Nông Quốc Tuấn (con Nông Đức Mạnh, cháu nội Hồ Chí Minh).

T i Vi t Nam, trong cu c tranh ch p v ý th c h gi a hai khuynh h ng C ng s n qu c t theo Nga-Hoa và khuynh h ng t do dân ch theo Tây ph ng, đ ng C ng s n Vi t Nam đã l i đ ng các th i c thu n l i k sau đ c p chánh quy n năm 1945, chi m mi n B c Vi t Nam t năm 1954 và th ng tr c n c Vi t Nam t năm 1975 đ n nay :

1- Th i c th nh t: H i ki n gi a H Chí Minh và Archimedes Patti

Trong th i gian công tác t i Hoa Nam (1940-1943) v i t cách đ ng viên đ ng C ng s n Trung Qu c, H Quang (H Chí Minh) đã có c h i g p Thi u tá Archimedes Patti, Tr ng Phái b OSS (Office of Strategic Services), ti n thân c a Central Intelligence Agency, t i Vân Nam. Lúc đó, H Chí Minh là đ i p viên Lucius c ng tác v i Hoa K t i Hoa Nam. Trong đ p g p m t H Chí Minh, Thi u tá Patti đ ngh hu n luy n và trang b vũ khí cho đ i Võ Trang Tuyên Truy n c a Võ Nguyên Giáp đ H Chí Minh có m t l c l ng vũ trang trong chi n khu Cao B c L ng giúp Hoa K ch ng Nh t. Ngoài s giúp đ c a OSS, H Chí Minh còn đ c Trung t ng Không quân h i h u Claire Lee Chennault (1893-1958), Ch huy tr ng Phi đ i Flying Tigers (C p Bay) t ng cho m t s súng l c khi ông ta đem giao tr m t phi công M nh y dù xu ng chi n khu Cao B c L ng. Đ ng C ng s n Vi t Nam đã s đ ng đ i Võ Trang Tuyên Truy n và vũ khí do Hoa K cung c p đ c p chánh quy n năm 1945. Vào mùa thu năm y, đ i Võ Trang Tuyên Truy n c a Võ Nguyên Giáp là m t l c l ng vũ trang có nhi u vũ khí h n các chánh đ ng và t ch c chánh tr khác.

2- Th i c th hai: Nh t b n đ u hàng Hoa K

Sau ngày quân đ i chi m đóng Nh t đ o chánh nhà c m quy n Pháp (9-3-1945) và Hoàng đ B o Đ i tuyên cáo n c Vi t Nam đ c l p (11-3-1945), N i các Tr n Tr ng Kim đã đ c thành l p l n đ u tiên t i Vi t Nam v i các nh n v t có trình đ văn hóa cao. Trong khi N i các Tr n Tr ng Kim đang ti n hành các ch ng trình xây đ ng đ t n c v a m i thu h i đ c l p, ngày 15-8-1945, Nh t hoàng Hirohito tuyên b đ u hàng vô đ i u ki n vài ngày sau khi Hoa K tàn phá hai thành ph Hiroshima và Nagasaki v i hai trái bom nguyên t c nh . T i Hà N i, ngày 19-8-1945, đ ng C ng s n Vi t Nam đã ch p th i c s đ ng b o l c c p chánh quy n t trong tay N i các Tr n Tr ng Kim và vua B o Đ i. T i Sài Gòn, m t nhóm nh đ ng viên c ng s n Đ tam qu c t g m có Tr n văn Giàu, Nguy n văn Tr n, Ph m Ng c Th ch, D ng B ch Mai, Nguy n văn Nguy n, Cao Đăng Chi m v.v... đã s đ ng đoàn Thanh Niên Ti n Phong, m t t ch c ngo i vi cu đ ng C ng s n Vi t Nam, đ c p chánh quy n vài ngày sau Hà N i. V vua cu i cùng c a nhà Nguy n đã b bu c ph i thoái v đ tránh kh i n i chi n gi a ng i Vi t Nam theo đ u i hai khuynh h ng chánh tr khác nhau.

M c đ u đã c p đ c chánh quy n nh ng vì thi u chánh nghĩa và b t h p pháp, ng y quy n H Chí Minh t năm 1945 đ n năm 1949 đã không đ c b t c m t qu c gia nào trên th gi i công nh n, k c Liên Xô.

L i đ ng t th và ph ng ti n c a nhà c m quy n, cán b c ng s n Đ tam qu c t kh p n i trong n c nh n đ c ch th c a H Chí Minh ra tay tiêu di t ngay t t c đ ng viên Đ t qu c

tư công sự, các trí thức yêu nước nổi tiếng, các nhà hành chính nội địa và nhiều nhân tài tinh hoa của dân tộc cũng như lãnh tụ các đảng phái quốc gia giữa lúc quân đội viễn chinh Pháp trở lại tái chiếm Việt Nam: Thủ tướng thời Phạm Quỳ nh, Tổng đốc Ngô Đình Khôi, Bùi Quang Chiêu, Trần Thu Thâu, Phan văn Hùm, Trần văn Thủ ch, Huỳnh văn Phú nh, Đặng văn Giáo, võ chức ng Hồ Vĩnh Ký, Lê Bá Cang, Lê văn Tình, Đào Sanh Long, Trần ng Tô Anh, Lý Đông A, Khái Hồng Tr n Khánh Gi , Nh nh ng Tô ng v.v...

Mặc dù đã bị quân Pháp rút khỏi Sài Gòn từ tháng 9 năm 1945, bọn Công sự n Đ tam quốc từ d i m t n Việt Minh, m t t chức c ngo i vi c a đ ng Công sự n Việt Nam thành lập tại Qu ng Tây năm 1941, tiếp tục giữ t ch t m t cách dã man nhiều nhân vật tôn giáo, chính trị và quân sự có uy tín: Giáo chủ Phật giáo Hòa H o Huỳnh Phú S , Khâm sai Đ i th n Nguyễn văn Sâm, Giáo sư Hồ văn Ngà, Ti u đoàn tr ng Hoàng Th , m t s đồng chức s c và đ o h u Cao Đài Tây Ninh, viên chức xã p (Ban H i t) và r t nhiều th ng dân bị ch p m u oan c là Việt gian, gián điệp của Pháp. Thân hào, nhân sĩ, trí thức là m c tiêu chém giết của bọn b n c nông b đ ng Công sự n tuyên truyền xúi d c.

T i Hà N i, B tr ng b Qu c Phòng Võ Nguyên Giáp đã m i Th tr ng b Qu c Phòng Vũ H ng Khanh cùng ký kết với Jean Sainteny, Đ i di n Cao y Pháp Leon Pignon, T m c ngày 6-3-1946 đ th c hi n sách lược “rút c Pháp, đu i Tàu” nhằm m c đích t n di t lược ng võ trang của Việt Cách và Việt Qu c sau khi quân đội của L Hán rút về Tàu.

Nói tóm lại, ng i công sự n Việt Nam đã g i hành đ ng c p chánh quy n năm 1945 là cuộc Cách mạng mùa Thu. Đúng là m t cuộc Cách mạng mùa Thu ch t vì đ ng Công sự n Việt Nam đã giữ t ch t quá nhiều đ ng bào ngay trong nh ng ngày đ u của cuộc kháng chiến chống Pháp đ tóm đ o t quy n lãnh đ o kháng chiến và c p công đ u tranh của qu n chúng yêu nước tham gia kháng chiến giành đ c lập cho dân tộc Việt Nam.

3- Thời c ba: Trung Công toàn th ng t i Trung Hoa

Sau khi đánh bại T ng Gi i Thủ ch, Mao Trạch Đông đã thành lập nước Công Hòa Nhân dân Trung Hoa ngày 1-10-1949 và công nh n ng y quy n H Chí Minh vào tháng 1 năm 1950. Công Hòa Nhân Dân Trung Hoa là quốc gia đ u tiên thi t lập bang giao với nước Việt Nam Dân Chủ Công Hòa vì H Chí Minh là cán bộ của đ ng Công sự n Trung Qu c. La Quy Ba, cán bộ chánh trị của đ ng Công sự n Trung qu c, đã đ c B c kinh g i sang mi n th ng du B c Việt đ làm Công vụ n cho ng y quy n H Chí Minh. Trong hai năm 1950 và 1951, ng i đ ng viên đ ng Công sự n Trung Qu c mang bí danh H Quang nay trở thành Chủ tịch H Chí Minh của nước Việt Nam Dân Chủ Công Hòa đã trở về Tàu cầu xin viện trợ quân sự đ đánh Pháp vì “b i Việt Minh đã chiến đ u trong vòng vây của quân Pháp” (theo l i các công vụ n quân sự Tàu) và chính bản thân H Chí Minh cũng suất bộ quân Pháp bắt sống.

Vì quy n i lâu dài của Đ i Hán, B c kinh đã tích c c giúp đ đ ng Công sự n Việt Nam, m t chi bộ của đ ng Công sự n Trung Qu c, và c hai m t quân sự và chánh trị. Đoàn Công vụ n quân sự Tàu do Đ i t ng Trần Canh ch huy đã đ c c p t c g i sang Việt Nam. Nếu không có sự trợ t i p tham chiến của Đ i t ng Trần Canh và chí nguy n quân Tàu áp đ ng chiến thuật bí n ng i thì Việt Minh làm sao có thể bắt sống đ c hai Đ i tá Pháp Le Page và Charton trong

chiến dịch biên giới năm 1950? Nếu không có sự tham chiến của Pháo binh Trung Quốc đối với quyên chiến huy của tướng Tàu Vi Quốc Thanh thì Võ Nguyên Giáp làm sao có thể chiến thắng Thiệu tướng Pháp De Castries tại Điện Biên Phủ ngày 7-5-1954? Nếu không có ý kiến của Thủ tướng Anh Winston Churchill chiến lược của Hoa Kỳ vào trận đánh Điện Biên Phủ thì các trọng pháo của Vi Quốc Thanh và các sư đoàn bộ đội của Việt Minh còn nguyên vẹn hay không trong mặt trận bom của các phóng pháo của B29 Hoa Kỳ?

Chiến thắng Điện Biên Phủ đã đưa Hồ Chí Minh và Bộ công phu trở miền Bắc Việt Nam. Cái giá phải trả lớn để cho miền Bắc quân sự của Trung Quốc là công hàm ngày 14-9-1958 của Thủ tướng Việt Nam Dân Chủ Cộng Hòa Phạm Văn Đồng công nhận chiến quyên của Trung Quốc trên hai quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa. Hồ Chí Minh và Phạm Văn Đồng đã qua đời từ lâu nhưng công hàm bán nước này vẫn là bài học nghiêm trọng cho đất nước và dân tộc Việt Nam: mất chiến quyên trên hai quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa và không khai thác được nguồn tài nguyên phong phú của biển cả (hải sản, dầu khí và các khoáng sản dưới đáy biển Đông).

Đối với quyên chiến của Thái thú Trung Quốc La Quý Ba, Bộ Việt đã chính thức tiến lên xây dựng chế độ nghĩa xã hội trước khi ban hành Hiến pháp 1959. Tuân hành chế độ của Trung Quốc, Bộ Việt đã tiến hành Cải Cách Ruộng Đất từ năm 1951 đến năm 1956 đối với chiến lược của các chiến sĩ Tào đả giới hời vô sản của chiến lược, phú nông và thân hào nhân sĩ nông thôn miền Bắc, Hợp Tác Hóa Nông Nghiệp để cướp ruộng đất và tài sản của nông dân, đàn áp, trừng phạt và tù đầy các trí thức, nhà báo và văn nghệ sĩ, tập trung chiến đấu các quân nhân, công nhân của chiến lược Quốc Gia Việt Nam không di tản vào Nam và lừa gia đình của họ vào các vùng thâm sơn cùng cốc để khai hoang sinh sống lây lất cho đến hết kiếp người.

Với mặt kinh tế, Bộ Việt công nhận đã áp dụng chế độ mở cửa kinh doanh và chế độ tem phiếu, đánh thuế sản phẩm và chiến đấu công thương nghiệp để cướp bóc kinh doanh.

Với mặt an ninh nội chính, Bộ Việt công nhận triệt để thực hiện chế độ công an trấn và vay mượn chế độ học khu của Việt Nam (còn gọi là Trường học học) bên Tàu từ thời Chiến Quốc.

Sau khi nhậm chức miền Bắc, Đảng Cộng sản Việt Nam còn âm mưu thôn tính miền Nam, ngay từ đầu ra lý do thắng lợi đất nước được thành lập Mặt Trận Giải Phóng Miền Nam năm 1960 và mặt trận chiến chính trị của các trí thức thiên tả có nhiệm vụ đánh phá, khuếch trương an ninh trật tự của Việt Nam Cộng Hòa theo khuynh hướng quốc gia dân chủ của Tây phương. Nhờ hai quan thầy Nga-Hoa để nhận viện trợ đánh miền Nam, Bộ Việt công nhận luôn luôn gọi Trung Quốc là Trung Quốc vĩ đại, Liên Xô là Liên Xô vĩ đại. Trong các đời hội của Đảng Cộng sản, Bộ Việt không bao giờ quên treo trên cao hình ảnh của Josef Stalin và Mao Trạch Đông bên cạnh hình ảnh của Karl Marx và Vladimir Lenin để toàn Đảng, toàn dân và toàn quân chiêm ngưỡng, thờ phụng. Tuy nhiên, kể từ thập niên 1950, Bộ Việt đã chú ý hình ảnh của Trung Quốc như là Liên Xô vì Stalin đã gọi tắt Đảng tam quốc công nhận từ năm 1943, không công nhận quyên Hồ Chí Minh trước năm 1950 và cũng không viện trợ quân sự cho Đảng Cộng sản Việt Nam trong suốt cuộc Chiến tranh Đông Dương (1945-1954). Tình hình chiến Việt-Xô càng thêm suy giảm sau khi Stalin qua đời, nhất là từ khi Nikita Khrushchev (1953-1964) kế vị Stalin nêu cao chiến lược xét lại chế độ nghĩa công nhận để sống chung hòa bình với chế độ tư bản. Đối với sự trở lại

của Hà Chí Minh, đồng Cộng sản Việt Nam rút dần về Nikita Khrushchev vì với Tổng Bí thư đồng Cộng sản Liên xô đã công khai trích nhà đả tài khát máu Josef Stalin, thên thêm của Hà Chí Minh và đồng Cộng sản Việt Nam.

Nói tóm lại, sau khi toàn dân Việt yêu nước đã đồng ý đánh đuổi thực dân Pháp, Bắc Việt đã mất đến 1/3 đất với Trung Cộng, nhân dân miền Bắc Việt Nam mất tự do và không có hạnh phúc trong kiếp sống lầm than đói khổ và bị Công An kiểm soát ngày đêm. Ngay cả các đồng viên cộng sản cao cấp như Bí thư Vũ Đình Huân, Thủ tướng Lê Liêm, Thủ tướng Đồng Kim Giang, Viện trưởng Hoàng Minh Chính, Thủ tướng bộ Công An Lê Hoàng Hà v.v...cũng bị trừ dớp, tù đầy khi họ đang đang chánh sách Địch Mịch của Tổng Bí thư đồng Cộng sản Liên Xô Nikita Khrushchev.

4- Thời kỳ thời : Địch o chánh Tổng Thợ Ngô Đình Diệm

Ngày 23-8-1963, bộ Ngoại giao Hoa Kỳ gửi một công điện qua Sài Gòn ra làm nh Địch sở Cabot Lodge đả o chánh Tổng Thợ Ngô Đình Diệm, với Tổng Thợ dân cả đả ưu tiên cả miền Nam Việt Nam. Công điện này đã không trình Tổng Thợ John F. Kennedy xét duyệt. Người quy t đả nh đả o chánh Tổng Thợ Việt Nam Cộng Hòa Ngô Đình Diệm là Thủ tướng bộ Ngoại Giao Averell Harriman vì hai lý do:

- Địch nhân đồng Dân Chủ Hoa Kỳ Harriman không cả Tổng Thợ Ngô Đình Diệm;
- Tổng Thợ Ngô Đình Diệm không đồng ý cho Hoa Kỳ đem quân chiến đả sang Nam Việt Nam, lo ngại mất chánh nghĩa cả cuố chiến đả vào bộ o với t do cả nhân dân miền Nam.

Ngày 1-11-1963, cuố đả o chánh Tổng Thợ Ngô Đình Diệm đã tiến hành thu n lại đả i sả chả huy cả Trung tá CIA Lucien Conein. Ngày 2-11-1963, Tổng Thợ Ngô Đình Diệm và bào đả là Cả vớ n Chánh tr Ngô Đình Nhu đã bả thớ m sát trên đả ng tợ ng Mai Hợ Xuân áp giớ i hai đả i nhân vớ t nớ y t nhà thớ Cha Tam ớ Chớ Lợ n vớ bả Tổng Tham mớ u Quân lợ c Việt Nam Cộng Hòa. Sau khi lợ t đả Tổng Thợ Ngô Đình Diệm, Hợ Đợ ng Quân Nhân Cách Mợ ng gợ m mớ t sả tợ ng lãnh và Địch tá đã hợ y bả Hiợ n pháp ngày 26-10-1955 và giớ t sớ p nớ n Đợ nhợ t Cộng Hòa.

Khi nghe tin Tổng Thợ Ngô Đình Diệm, mất đả i thớ chánh tr lợ i hợ i, đã bả giớ t chớ t, Hợ Chí Minh cớ i to và nói đả i ý nhớ sau: Trớ i đã giúp ta, khiế n cho Hoa Kỳ khớ đả i giớ t chớ t Ngô Đình Diệm.

Lợ i phê phán cả Hà Chí Minh rút đúng. Thớ t vớ y, sau khi Tổng Thợ Ngô Đình Diệm bả sát hợ i, không có mớ t lãnh tợ nào cả các chớ đả chuyế n tiớ p có đả bớ n lãnh và uy tín đả đả i phó vớ i Hà Chí Minh. Mớ t khác, quy t đả nh cả Hợ Đợ ng Quân Nhân Cách Mợ ng hợ y bả quố c sớ chớ p Chiế n Lợ c cả ông Cả vớ n Chánh tr Ngô Đình Nhu đã giúp cho cán binh cộng sản ung thớ i nông thôn miền Nam. Cộng sản Bắc Việt đã lợ i đả ng sớ suy yớ u rõ rớ t cả Việt Nam Cộng Hòa sau khi Tổng Thợ Ngô Đình Diệm và ông Cả vớ n Ngô Đình Nhu qua đả i đả tăng cớ ng xâm nhớ p miền Nam, sớ đả ng con đả ng mòn Hợ Chí Minh trên đả t Lào. Đợ cớ u nguy Việt

Nam C ng Hòa, Hoa K đã l p t c đ quân vào mi n Nam Vi t Nam, k t tháng 2 năm 1965. Đúng nh l i c nh giác c a T ng Th ng Ngô Đình Di m, s can thi p quân s tr c ti p c a Hoa K vào cu c n i chi n gi a mi n Nam và mi n B c Vi t Nam đã gây ra m t công lu n b t l i cho Hoa K và Vi t Nam C ng Hòa trên chánh tr ng th gi i. Phong trào ph n chi n đã phát tri n ngày càng m nh m t i Hoa K , đòi h i Hoa K rút quân kh i mi n Nam Vi t Nam. Báo chí và h th ng truy n thông M không ng t ch trích gay g t Vi t Nam C ng Hòa m t cách b t công.

5-Th i c th năm: Hoa K quan h ngo i giao v i Trung qu c.

Tháng 2 năm 1972, T ng Th ng Hoa K Richard Nixon đã đ n Th ng H i h i ki n v i Mao Tr ch Đông, Ch t ch đ ng C ng s n Trung Qu c. M t thông cáo chung đã đ c công b t i Th ng H i đ chánh th c thi t l p quan h ngo i giao gi a Trung qu c và Hoa K . Tr c khi h i ki n v i Mao Tr ch Đông, T ng Th ng Nixon đã ghi trong s tay hai nh ng b đ i v i Trung qu c: Đài Loan và Nam Vi t Nam. Đ i l i, Trung qu c s cho gi i t b n M đ u t t i n c r ng l n n y và buôn bán s n ph m gi a hai n c. Ngoài thông cáo chung Th ng H i, Ti n sĩ Henry Kissinger, C v n H i Đ ng An Ninh Qu c Gia Hoa K , còn nói th ng v i Chu Ân Lai, Th t ng Qu c V i Vi n Trung qu c: Hoa K đã bang giao v i Trung qu c thì cũng có th quan h bình th ng v i B c Vi t. Đ th c hi n s nh ng b đ i v i Trung qu c t i Nam Vi t Nam, Ti n sĩ Kissinger đã đi đêm v i Lê Đ c Th , C v n Phái đoàn hòa đàm c a B c Vi t, và ch p nh n h u h t các đi u kho n c a b n đ th o hi p đ nh Paris do Lê Đ c Th so n th o. Hoa K đã c ng bách Vi t Nam C ng Hòa ph i ch p thu n b n đ th o hi p đ nh n y. Đ đ p b s ch ng đ i c a T ng Th ng Vi t Nam C ng Hòa Nguy n văn Thi u, Đ i t ng Alexander Haig, Ph tá c a C v n H i Đ ng An Ninh Qu c Gia Kissinger và T ng Th ng Richard Nixon đã không ng n ng i đe d a m ng s ng c a T ng Th ng m t n c đ ng minh. Hi p đ nh Paris ký k t ngày 27-1-1973 là m t b n án khai t Vi t Nam C ng Hòa, m t hi p đ nh qu c t đ c long tr ng ký k t tr c s hi n di n c a T ng Th Ký Liên Hi p Qu c b i 12 qu c gia trong đó có 5 n c thành viên th ng tr c c a H i Đ ng B o An đ r i b xé b ngay sau đó không m t ai th ng ti c. Ti p theo vi c ký k t hi p đ nh Paris, Hoa K đã ch m đ t vi n tr quân s và t t c các kho n vi n tr khác cho Vi t Nam C ng Hòa, c ng bách s t ch c c a T ng Th ng dân c Nguy n văn Thi u đ thúc đ y nhanh chóng s s p đ c a Vi t Nam C ng Hòa.

S thay đ i chi n l c toàn c u c a Hoa K đã giúp cho H i quân Trung qu c ti n chi m qu n đ o Hoàng Sa c a Vi t Nam C ng Hòa ngày 19-1-1974 tr c s bàng quang vô c m c a Đ th t h m đ i Hoa K và ng m cho phép c ng s n B c Vi t xua 13 s đoàn công khai v t vĩ tuy n 17 b t ch p hi p đ nh qu c t Geneve ký k t ngày 20-7-1954 đ tr n ng p mi n Nam. B c Vi t c ng s n đã chi n th ng trong cu c Chi n tranh Vi t Nam nh ng đã vi ph m tr ng tr n hai hi p đ nh Geneve và Paris. Tuy nhiên, Liên hi p qu c, Hoa K và các n c đã ký k t hai hi p đ nh qu c t n y đ u đ ng tình làm ng tr c s vi ph m lu t pháp qu c t n y. N u Hoa K không chuy n giao mi n Nam Vi t Nam cho đ qu c c ng s n ph ng Đông và không ch m đ t m i vi n tr thì làm sao B c Vi t c ng s n có th thôn tính Vi t Nam C ng Hòa? Sau ngày 30 tháng t năm 1975, k chi n th ng đã thi t l p m t ch đ c ng s n đ c tài đ c đ ng ng tr toàn cõi Vi t Nam cho đ n ngày nay. Đ i quy n lãnh đ o chuyên ch c a Lê Du n, Vi t Nam đã “ti n nhanh, ti n m nh, ti n v ng ch c lên ch nghĩa xã h i” đ đ m l i

nghèo đói cho quần chúng, đưa vô số người dân vào ngục tù và triệt tiêu tất cả quyền tự do căn bản của dân tộc Việt. Mô hình cai trị của miền Bắc xã hội chủ nghĩa áp đặt trên toàn thể lãnh thổ Việt Nam.

Cái giá phải trả cho sự thôn tính miền Nam là 10 triệu M kim mua các vũ khí nặng của Liên Xô và 300 triệu M kim mua các phương tiện chiến tranh khác của Trung Cộng. Riêng đối với Trung Cộng, đồng Cộng sản Việt Nam đã phải trả chiến tranh bằng lãnh thổ, quần đảo và biển Đông.

Tên hào đã chiến thắng được quân M năm 1975 sau khi đánh đuổi phát xít Nhật năm 1945 và thực dân Pháp năm 1954, đồng Cộng sản Việt Nam đã công khai phỉ báng lý lịch của ông sự nghiệp và tội nguy hiểm làm tiêu diệt Đông Nam Á của chủ nghĩa cộng sản quốc tế với tên nổi cộm rởn hách danh: Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam. Nhưng sau khi được quân sự Liên Xô sụp đổ năm 1991, Cộng sản Việt Nam đã khui đầu tư nên phần được quân sự Địch Hán, đồng thời khúm núm ngửa tay cầu xin viện trợ của các cường thù Hoa Kỳ, Nhật Bản, Pháp, các nước Tây Âu và các đồng minh chủ tài chánh quốc tế. Vì mưu cầu quyền lực và tích lũy tài sản riêng tư không lo của họ cho các đời con cháu, các lãnh đạo đồng Cộng sản Việt Nam đã tình nguyện làm Thái thú cho Trung quốc và âm thầm sáp nhập dần dần toàn bộ lãnh thổ và biển Đông của Việt Nam vào Trung quốc để biến thành một quốc gia Hán tộc theo yêu sách của Giang Trịch Dân tộc hồng nghĩa Thành Đô năm 1990.

KẾT LUẬN

Trong 5 thời kỳ kể trên, Hoa Kỳ đã tạo ra 3 thời kỳ thuận lợi cho đồng Cộng sản Việt Nam khai thác để làm chủ đất nước Việt Nam và thiết lập tại Hà Nội một triều đình phong kiến có toàn quyền ban bố chức vụ, vàng bạc và đất đai cho một thiểu số cán bộ, đồng viên cộng sản (3 triệu người) trong tổng số 90 triệu đồng bào trong nước. Trong cuộc nổi dậy chiến tranh giành Việt Nam kéo dài 30 năm (1945-1975), đồng Cộng sản đã đặt thế kỷ của cuộc cùng nhau bắt chấp luật pháp quốc tế và có viện trợ hùng hậu của Trung quốc, Liên Xô và các nước xã hội chủ nghĩa. Một khác, các lãnh đạo cộng sản cũng biến lợi đồng các thời kỳ thuận lợi để cướp đoạt chính quyền trong các nước.

Vì một tâm linh, chính Thiên Chúa đã thiết lập mọi chính quyền trên quần chúng để giúp dân lành và diệt trừ hung bạo. (Roma 13:1-4). Nếu không giúp dân lành mà lại sự dâm bôn xã hội đen gian ác, bắt lợi dụng để cướp của, giết người, đánh đập hà hiếp lợi dụng dân, chính quyền đó chắc chắn sẽ bị diệt vong vì không làm đúng nhiệm vụ do Thiên Chúa giao phó. Ngoài ra, Thiên Chúa cũng đã phán rằng không có quốc gia nào không suy tàn (Daniel 2:24-49). Tất cả chế độ kim, các quốc gia hùng mạnh như quốc gia Assyria (Assyrian Empire), Babylon (Babylonian Empire), Ba Tư (Persian Empire), La Mã (Roman Empire), Mông Cổ (Mongolian Empire), Thổ Nhĩ Kỳ (Ottoman Empire), Liên Xô (Soviet Empire) đã sụp đổ. Ngày tiêu vong của quốc gia đồng cộng sản Hán tộc (Han Empire) phương Bắc không còn xa. Chắc chắn cộng sản Việt Nam cũng sẽ cùng chung số phận của quan thầy Bắc kinh.

Chuyên Thi i C

Tác Giả: Ph m Đình H ng

Thứ Năm, 13 Tháng 10 Năm 2011 07:05

California, ngày đ u Thu năm 2011